

4. Thủ tục Thanh toán thù lao cho Hòa giải viên

a) Đối tượng thực hiện: Hòa giải viên.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ đề nghị và nhận kết quả trực tiếp tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi quyết định công nhận hòa giải viên.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Giấy đề nghị thanh toán thù lao của hòa giải viên có ghi rõ họ, tên, địa chỉ của hòa giải viên; tên, địa chỉ tổ hòa giải; số tiền đề nghị thanh toán; nội dung thanh toán (có danh sách các vụ, việc trong trường hợp đề nghị thanh toán thù lao cho nhiều vụ, việc); chữ ký của hòa giải viên; chữ ký xác nhận của tổ trưởng tổ hòa giải;

+ Xuất trình Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở để đối chiếu khi cần thiết.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết hồ sơ:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn xem xét, quyết định và trả thù lao cho hòa giải viên thông qua tổ hòa giải.

- Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được thù lao, Tổ hòa giải thực hiện trả thù lao cho hòa giải viên theo quyết định của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

e) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thanh toán thù lao cho hòa giải viên hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không thanh toán.

g) Lệ phí: Không.

h) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Vụ, việc được tiến hành hòa giải và đã kết thúc theo quy định tại Điều 23 của Luật Hòa giải ở cơ sở, cụ thể:

+ Các bên đạt được thỏa thuận.

+ Một bên hoặc các bên yêu cầu chấm dứt hòa giải.

+ Hòa giải viên quyết định kết thúc hòa giải khi các bên không thể đạt được thỏa thuận và việc tiếp tục hòa giải cũng không thể đạt được kết quả.

- Hòa giải viên không vi phạm nghĩa vụ theo quy định.

i) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2014);

- Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở (có hiệu lực kể từ ngày 25/4/2014).